

# LỊCH SỬ THẾ GIỚI NGUYÊN THỦY, CỔ ĐẠI

## CHỦ ĐỀ 3: TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN

### Mục tiêu

#### ❖ Kiến thức

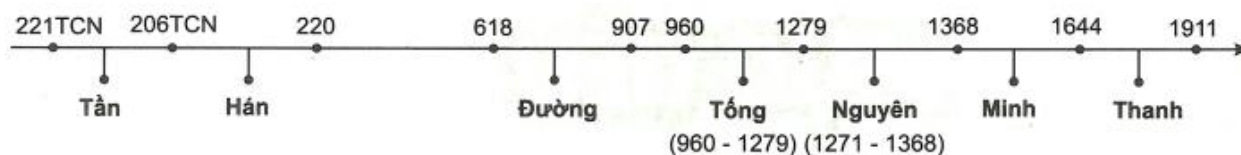
- + Biết được sự hình thành xã hội phong kiến ở Trung Quốc và quan hệ giai cấp trong xã hội.
- + Phân tích được các chính sách cai trị nổi bật của các triều đại.
- + Khái quát được đặc điểm của nền kinh tế Trung Quốc thời phong kiến.
- + Trình bày được các thành tựu tiêu biểu của nền văn hóa Trung Quốc thời phong kiến.

#### ❖ Kỹ năng

- + Khai thác đồ dùng trực quan có liên quan đến bài học.
- + Tổng hợp, liên hệ, sâu chuỗi các sự kiện lịch sử.
- + So sánh, đối chiếu, trình bày các sự kiện lịch sử.

# I. LÝ THUYẾT TRỌNG TÂM

## SỰ TỒN TẠI CỦA CHẾ ĐỘ PHONG KIẾN Ở TRUNG QUỐC



### Các triều đại phong kiến lớn ở Trung Quốc

#### 1. TRUNG QUỐC THỜI TÀN- HÁN

- Quá trình tồn tại:

+ Tần:

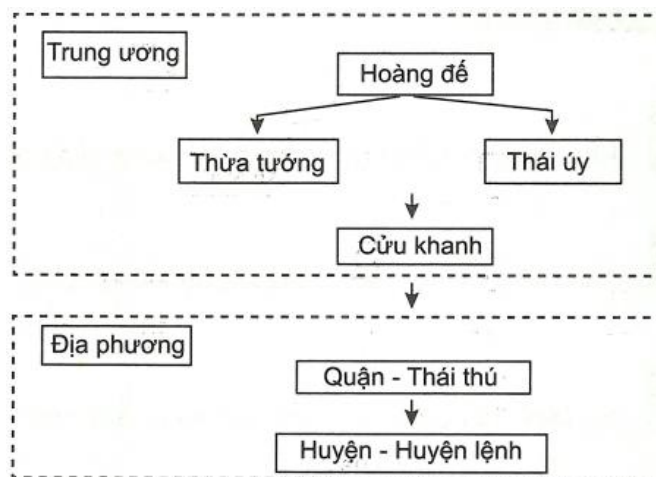
- Năm 221 TCN, nhà Tần thống nhất Trung Quốc. Tần Thủy Hoàng tự xưng là hoàng đế.
- Năm 206 TCN, nhà Tần sụp đổ.

+ Hán:

- Năm 206 TCN, Lưu Bang lập ra nhà Hán.
- Năm 220, nhà Hán sụp đổ.

- Chính sách thống trị

+ Đối nội: Tổ chức bộ máy nhà nước từng bước được xây dựng và củng cố.



+ Đối ngoại: Gây chiến tranh xâm chiếm Triều Tiên và đất đai của người Việt cổ.

#### 2. TRUNG QUỐC THỜI ĐƯỜNG

- Quá trình tồn tại: Năm 618: Lý Uyên lập ra nhà Đường, năm 907: Nhà Đường sụp đổ.

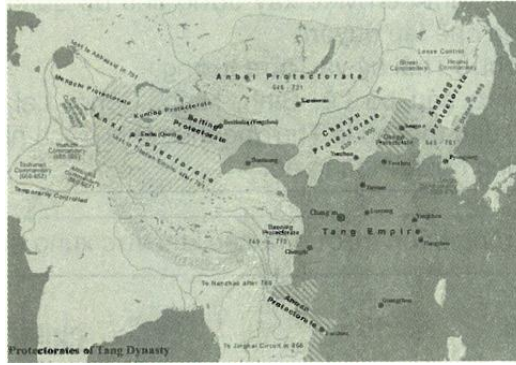
- Chính trị:

+ Đối nội: Tiếp tục củng cố bộ máy nhà nước.

- Đặt chức Tiết độ sứ trấn ải miền biên cương.
- Mở các khoa thi để tuyển chọn quan lại.

→ Quyền lực của Hoàng đế được tăng cường.

+ Đối ngoại: Tiến hành chiến tranh xâm lược, lập ra các đô hộ phủ ở vùng Nội Mông, Tây Vực, bán đảo Triều Tiên, An Nam,...



*Bản đồ lãnh thổ thời Đường*

- Kinh tế: Phát triển toàn diện
  - + Nông nghiệp: Nhà nước thực hiện chính sách quân điền và tô, dung, điều → Sản lượng nông sản tăng nhanh.
  - + Thủ công nghiệp phát triển thịnh đạt: các xưởng thủ công (tác phường) luyện sắt, đóng thuyền... có nhiều người làm việc. Sản phẩm chế tác ở trình độ cao.
  - + Thương nghiệp phát triển, đặc biệt là ngoại thương. Hình thành “Con đường tơ lụa” trên đất liền và trên biển.



*“Con đường tơ lụa” trên đất liền*

### 3. TRUNG QUỐC THỜI MINH- THANH

- Chính trị:

	MINH	THANH
Quá trình tồn tại	+ Năm 1368, Chu Nguyên Chương lên ngôi Hoàng đế, lập ra nhà Minh. + Năm 1644, nhà Minh sụp đổ.	+ Năm 1644, sau khi đánh bại Lý Tự Thành, người Mãn xâm chiếm Trung Nguyên, lập ra nhà Thanh. + Năm 1911, nhà Thanh sụp đổ. → Chấm dứt sự tồn tại của chế độ phong kiến ở Trung Quốc.
Chính sách cai trị	+ Quan tâm đến việc xây dựng chế độ quân chủ chuyên chế tập quyền: <ul style="list-style-type: none"> <li>• Bỏ chức Thái úy và Thừa tướng.</li> <li>• Lập ra sáu bộ Lễ, Binh, Hình,</li> </ul>	+ Thi hành chính sách áp bức dân tộc của người Mãn đối với người Hán. + Mua chuộc địa chủ người Hán để xoa dịu mâu thuẫn dân tộc.

	<p>Công, Lại, Hộ. Đứng đầu mỗi bộ là Thượng thư, chịu trách nhiệm trực tiếp trước Hoàng đế.</p> <p>+ Mở rộng bành trướng ra các khu vực xung quanh.</p>	<p>+ Tiến hành chiến tranh xâm lược các khu vực xung quanh.</p>
--	---	---

- Kinh tế:
    - + Nông nghiệp:
      - Kỹ thuật gieo trồng có những tiến bộ → Diện tích và sản lượng lương thực tăng.
      - Sự thịnh suy của nông nghiệp phụ thuộc vào nền chính trị.
    - + Thủ công nghiệp: Mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đã xuất hiện: các công trường thủ công trong ngành dệt, làm giấy, đồ sứ; quan hệ giữa ông chủ - người làm thuê...
    - + Thương nghiệp:
      - Nội thương phát triển → Các thành thị như Nam Kinh, Bắc Kinh được mở rộng, đông đúc.
      - Ngoại thương: từ cuối thế kỉ XVI, nhà nước thi hành chính sách đóng cửa biển, hạn chế buôn bán với người châu Âu.
- Mặc dù nền công thương nghiệp sớm phát triển, nhưng suốt thời kì phong kiến, nền kinh tế tự nhiên luôn chiếm địa vị thống trị.

### **VĂN HÓA TRUNG QUỐC THỜI PHONG KIẾN**

- Tư tưởng, tôn giáo:
  - + Nho giáo
    - Giữ vai trò quan trọng trong lĩnh vực tư tưởng, là cơ sở lí luận, tư tưởng và công cụ sắc bén phục vụ cho nhà nước phong kiến tập quyền.
    - Đến đời Tống, Nho giáo phát triển thêm, các vua nhà Tống rất tôn sùng nhà Nho.
    - Sau này, học thuyết Nho giáo càng trở nên bảo thủ, lỗi thời và kìm hãm sự phát triển.
  - + Phật giáo
    - Thịnh hành, nhất là thời Đường, Tống. Các nhà sư Trung Quốc sang Ấn Độ tìm hiểu giáo lí của đạo Phật, các nhà sư Ấn Độ đến Trung Quốc truyền đạo.
    - Kinh Phật được dịch, in ra chữ Hán ngày một nhiều, chùa chiền được xây dựng ở các nơi.
  - + Đạo giáo
    - Đạo gia do Lão Tử khởi xướng.
    - Phát triển thịnh đạt nhất dưới thời Đường, Tống.
- Văn học: Phong phú về thể loại, phương thức thể hiện: phú (Hán), thơ Đường, từ (Tống), kịch (Nguyên), tiểu thuyết (Minh – Thanh)...



*Kinh kịch*

- Kỹ thuật: Tứ đại phát minh: giấy, kỹ thuật in, la bàn và thuốc súng.



*La bàn*



*Thuốc súng*

- Sử học:

- + Từ thời Tây Hán trở thành lĩnh vực nghiên cứu độc lập.
- + Thời Đường, cơ quan biên soạn sử của nhà nước (Sử quán) được thành lập.
- + Các bộ sử nổi tiếng: Sử kí (Tur Mã Thiên), Hán Thư (Ban cố), Tống sử, Minh sử...



*Tur Mã Thiên*

- Toán học, thiên văn học, y học...

- + Toán học: tìm ra số Pi đến 7 số lẻ; các tác phẩm nổi tiếng như Cửu chương toán thuật, tập toán cổ kinh.
- + Thiên văn học: phát minh ra nông lịch, địa động nghi...
- + Y học: có nhiều danh y nổi tiếng như Hoa Đà, Lý Thời Trân...

- Kiến trúc, điêu khắc: Có nhiều công trình kiến trúc điêu khắc đặc sắc: Vạn lí trường thành, Tử Cấm Thành, Lạc Sơn Đại Phật...



*Vạn lí trường thành*

## II. HỆ THỐNG CÂU HỎI ÔN LUYỆN

### ➤ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

**Câu 1:** Nhà Tần thống nhất Trung Quốc vào

- A. năm 212 TCN      B. năm 211 TCN      C. năm 121 TCN      D. năm 221 TCN

**Câu 2:** Nước Tần phong kiến tồn tại trong khoảng thời gian

- A. từ năm 212 TCN đến năm 206 TCN.      B. từ năm 221 TCN đến năm 206 TCN.  
C. từ năm 221 TCN đến năm 220 TCN.      D. từ năm 220 TCN đến năm 220.

**Câu 3:** Hai giai cấp mới xuất hiện trong xã hội phong kiến thời Tần là

- A. địa chủ với nông dân lĩnh canh.      B. quý tộc phong kiến với nông dân công xã.  
C. lãnh chúa phong kiến và nông dân.      D. quý tộc với nông dân lĩnh canh.

**Câu 4:** Dưới thời Tần một bộ phận nông dân giữ được ruộng đất cày cấy gọi là

- A. nông dân lĩnh canh.      B. tá điền.      C. nông dân tự canh.      D. nông dân công xã.

**Câu 5:** Người sáng lập ra nhà Đường là

- A. Tần Thủy Hoàng.      B. Lưu Bang.      C. Lý Uyên.      D. Chu Nguyên Chương.

**Câu 6:** Chế độ quân điền thời Đường có nội dung cơ bản là

- A. chia ruộng đất hoang cho quan lại.  
B. chia ruộng đất công và bỏ hoang cho nông dân.  
C. lấy lại ruộng đất công ban thưởng cho người có công.  
D. chia ruộng đất đều cho quan lại và nông dân.

**Câu 7:** Việc nhà Đường thực hiện chính sách quân điền có ý nghĩa như thế nào?

- A. Giảm sưu thuế, bớt sưu dịch cho nhân dân.  
B. Áp dụng kỹ thuật canh tác mới làm cho năng suất tăng cao.  
C. Chính sách phù hợp lòng dân, được nhân dân ủng hộ nên sản xuất nông nghiệp có bước phát triển.  
D. Chính sách tiến bộ, được nhân dân ủng hộ nên sản xuất thủ công nghiệp có bước phát triển.

**Câu 8:** Người sáng lập ra triều Thanh ở Trung Quốc là

- A. Chu Nguyên Chương      B. Hoàng Thái Cực  
C. Lý Uyên      D. Lý Tự Thành

**Câu 9:** Nét nổi bật của kinh tế Trung Quốc dưới thời Minh là

- A. nông nghiệp phân tán, manh mún, đất đai hoang hóa nhiều do chiến tranh liên miên.  
B. xuất hiện nhiều trung tâm kinh tế lớn, nhộn nhịp mà các thương nhân đã đặt các thương điểm để buôn bán.  
C. xuất hiện thương nhân phương Tây đến buôn bán, nền kinh tế thương nghiệp đặc biệt phát triển.  
D. xuất hiện mầm mống quan hệ sản xuất tư bản chủ nghĩa.

**Câu 10:** Chính sách đối ngoại của nhà Thanh đối với phương Tây là

- A. thực hiện chính sách bế quan tỏa cảng.  
B. lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân phương Tây, bảo vệ độc lập dân tộc.  
C. thực hiện chính sách mở cửa thu hút thương nhân vào buôn bán.  
D. cải cách đất nước theo chính sách của Minh Trị (Nhật Bản).

**Câu 11:** Người đặt nền móng cho nền sử học Trung Quốc là

- A. Thi Nại Am.      B. Tư Mã Thiên.      C. La Quán Trung.      D. Đỗ Phủ.

**Câu 12:** Việc phát minh ra nông lịch là thành quả của Trung Quốc dưới thời

A. Minh.                      B. Tần- Hán.                      C. Thanh.                      D. Đường.

**Câu 13:** Nho giáo bắt đầu trở thành cơ sở lý luận và tư tưởng chính thống cho xã hội phong kiến Trung Quốc từ triều đại

A. Hán.                      B. Minh.                      C. Thanh.                      D. Đường.

**Câu 14:** Chế độ phong kiến Trung Quốc bị lên án gay gắt, đặc biệt là trong giai đoạn suy tàn. Đó là nội dung chính trong tác phẩm

A. Tam quốc diễn nghĩa.                      B. Hồng lâu mộng.  
C. Thủy hử.                      D. Tây du kí.

**Câu 15:** Bốn phát minh quan trọng của người Trung Quốc là

A. giấy, la bàn, thuốc súng và luyện kim.                      B. giấy, kĩ thuật in, la bàn và thuốc súng.  
C. la bàn, thuốc súng, luyện kim và làm gốm.                      D. giấy, kĩ thuật in, la bàn và luyện kim.

**Câu 16:** Trong bộ máy nhà nước thời Tần, đứng đầu quan văn - võ là

A. Thừa tướng và Thái úy.                      B. Thái úy và Thượng Thư.  
C. Tể tướng và Thừa tướng.                      D. Tể tướng và Thái úy.

**Câu 17:** Bộ máy nhà nước thời Đường khác thời Tần, Hán ở điểm nào?

A. Có thêm chức Tiết độ sứ.                      B. Bỏ chức Thừa tướng và Thái úy.  
C. Có thêm chức Tể tướng.                      D. Chỉ con em quý tộc, địa chủ mới làm quan.

**Câu 18:** Sau khi nhà Đường sụp đổ, Trung Quốc bước vào cục diện

A. Xuân thu chiến quốc.                      B. Ngũ đại thập quốc.  
C. Nam - Bắc phân tranh.                      D. Tam quốc

**Câu 19:** Biểu hiện chủ yếu của mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa xuất hiện ở Trung Quốc thời Minh là

A. thương nhân phương Tây vào buôn bán.  
B. có nhiều xưởng thủ công tương đối lớn.  
C. xuất hiện các nhà buôn lớn.  
D. hàng hóa được trao đổi khắp trong và ngoài nước, thâm nhập vào cả nông nghiệp.

**Câu 20:** Đỗ Phủ, Lý Bạch, Bạch Cư Dị là những nhà thơ nổi tiếng thời

A. Đường.                      B. Tống.                      C. Minh.                      D. Thanh

**Câu 21:** Các tác phẩm “Hồng lâu mộng”, “Tây du kí” thuộc thể loại

A. tiểu thuyết.                      B. sử kí.                      C. trường ca.                      D. thơ.

**Câu 22:** “Thi sử” là mệnh danh của nhà thơ

A. Bạch Cư Dị.                      B. Đỗ Phủ.                      C. Lý Bạch                      D. Vương Duy.

**Câu 23:** Sự biến An Lộc Sơn năm 755 xảy ra dưới thời

A. Đường.                      B. Tống.                      C. Minh.                      D. Thanh.

**Câu 24:** Cuộc khởi nghĩa đã lật đổ triều Minh là

A. khởi nghĩa của Chu Nguyên Chương.  
B. khởi nghĩa của Tống Giang.  
C. khởi nghĩa của Lý Tự Thành.  
D. khởi nghĩa của Trần Thắng - Ngô Quảng.

**Câu 25** Người đã thực hiện các cuộc “hạ Tây dương” dưới thời Minh là

A. Trương Khiên.                      B. Vương Mãng.                      C. Minh Thành Tổ.                      D. Trịnh Hòa

**Câu 26:** Con đường thương mại nổi tiếng nối từ Trung Quốc, qua Tây Á tới châu Âu thời cổ trung đại, được gọi là

- A. Con đường bạch ngọc.
- B. Con đường tơ lụa.
- C. Con đường lụa trắng.
- D. Con đường lạc đà.

**Câu 27:** Dưới thời Đường, nhà nước đặt chức Tiết độ sứ để

- A. huy động nhân dân khai hoang lập đồn điền.
- B. chỉ huy quân đội đi xâm lược nước khác.
- C. trấn giữ biên cương.
- D. đi sứ sang nước ngoài.

**Câu 28:** Dưới thời Tống, Nho giáo đã

- A. mất địa vị độc tôn.
- B. được phát triển thêm một bước, mang màu sắc tôn giáo.
- C. trở thành một tôn giáo đa thần.
- D. bị suy yếu.

**Câu 29:** Công trình kiến trúc mang tính phòng thủ, trải dài trên các vùng đồi núi và được hoàn thiện qua nhiều triều đại của Trung Quốc được gọi là

- A. Vạn lý trường thành.
- B. Vạn lý trường chinh.
- C. Cung A Phòng.
- D. Lãng Li Sơn.

**Câu 30:** Cuộc khởi nghĩa nông dân lớn nhất thời Đường do ai lãnh đạo?

- A. Triệu Khuông Dẫn.
- B. Chu Nguyên Chương.
- C. Hoàng Sào.
- D. Lưu Bang.

#### ➤ CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1: Chế độ phong kiến Trung Quốc đã hình thành như thế nào?

Câu 2: Chứng minh nhà Đường là thời kỳ phát triển đỉnh cao của chế độ phong kiến Trung Quốc?

Câu 3: Em hãy đưa ra những nhận xét của bản thân về tính chất bộ máy nhà nước thời Tần - Hán?

Câu 4: Em hãy đánh giá những ưu và nhược điểm của chính sách quân điền dưới thời Đường?

Câu 5: Chứng minh những mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đã xuất hiện ở Trung Quốc thời nhà Minh?

#### ĐÁP ÁN

#### ➤ CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

1 - D	2 - B	3 - A	4 - C	5 - C	6 - B	7 - D	8 - B	9 - D	10 - A
11 - B	12 - B	13 - A	14 - C	15 - B	16 - A	17 - A	18 - B	19 - D	20 - A
21 - A	22 - B	23 - A	24 - C	25 - D	26 - B	27 - C	28 - B	29 - A	30 - C

#### ➤ CÂU HỎI TỰ LUẬN

**Câu 1:** Chế độ phong kiến Trung Quốc đã hình thành như thế nào?

- Thời kỳ Xuân Thu - Chiến Quốc ở Trung Quốc (khoảng thế kỉ V TCN) là thời đại có nhiều biến động lớn về kinh tế - xã hội, chính trị và văn hóa dẫn đến sự sụp đổ của chế độ chiếm nô và hình thành chế độ phong kiến ở Trung Quốc.



- Về mặt kinh tế, công cụ đồ sắt xuất hiện làm cho nông nghiệp và thủ công nghiệp có điều kiện phát triển mạnh. Quan lại và một số nông dân giàu có đã tập trung trong tay nhiều của cải. Bằng quyền lực của mình, họ còn tước đoạt thêm nhiều ruộng đất công. Do đó, một giai cấp mới hình thành - giai cấp địa chủ bóc lột.
- Cùng với quá trình hình thành giai cấp địa chủ, nông dân cũng bị phân hóa. Một bộ phận giàu có thì nhập vào giai cấp bóc lột. Số khác vẫn giữ được ruộng đất để cày cấy, họ là nông dân tự canh, có nghĩa vụ nộp thuế, đi lao dịch cho Nhà nước. Số còn lại thì nghèo khổ, không có ruộng đất, phải xin nhận ruộng của địa chủ để cày cấy. Khi nhận ruộng, họ phải nộp một phần hoa lợi cho địa chủ, gọi là tô ruộng đất. Tầng lớp xã hội cuối cùng này là những tá điền, hay nông dân lĩnh canh. Như vậy, quan hệ chủ yếu trước kia là quan hệ bóc lột giữa quý tộc đối với nông dân công xã dần dần nhường chỗ cho quan hệ bóc lột địa tô của địa chủ với nông dân lĩnh canh. Quan hệ phong kiến do đó mà xuất hiện.

**Câu 2: Chứng minh nhà Đường là thời kì phát triển đỉnh cao của chế độ phong kiến Trung Quốc?**

- Về kinh tế: nhà Đường thực hiện chế độ quân điền, phân cấp ruộng đất cho nông dân (gồm hai loại: ruộng khẩu phần và ruộng vĩnh nghiệp) và thu thuế của nông dân một cách cố định theo chế độ tô, dung, điệu. Nhờ đó, nông dân có ruộng đất và yên ổn làm ăn, kinh tế phát triển nhanh chóng. Kinh tế công thương nghiệp, cả nội thương và ngoại thương đều phát triển theo đà phát triển của nông nghiệp.
- Về chính trị:
  - + Đối nội: Nhà Đường tiếp tục củng cố chính quyền trung ương, làm cho bộ máy cai trị phong kiến được hoàn chỉnh. Cử người thân tộc cai quản các địa phương, đặt chức Tiết độ sứ. Chính quyền phong kiến thời Đường được tăng cường nhằm nâng cao quyền lực tuyệt đối của Hoàng đế.
  - + Đối ngoại: Thực hiện chính sách xâm lược và mở rộng lãnh thổ. Trung Quốc thời Đường đã trở thành một đế quốc phong kiến phát triển nhất.
- Về văn hóa: Nhà Đường thực hiện chế độ khoa cử, các trường học mở rộng cả ở thành thị và nông thôn, tầng lớp trí thức rất đông đảo. Rất nhiều văn nghệ sĩ có tài năng xuất hiện, tiêu biểu như nhà thơ Lí Bạch, Đỗ Phủ, Bạch Cư Dị.

**Câu 3: Em hãy đưa ra những nhận xét của bản thân về tính chất bộ máy nhà nước thời Tần - Hán?**

- Nhà nước thời Tần - Hán được tổ chức:
  - + Ở trung ương: Hoàng đế có quyền tối cao, bên dưới có Thừa tướng, Thái úy và các quan coi giữ các mặt khác.
  - + Ở địa phương: chia thành quận, huyện với các chức Thái thú và Huyện lệnh, phải chấp hành mệnh của nhà vua.
- Tính chất: quân chủ chuyên chế trung ương tập quyền, trong đó Hoàng đế nắm quyền tối cao. Chế độ phong kiến Trung Quốc đã được xác lập và củng cố.

---

**Câu 4: Em hãy đánh giá những ưu và nhược điểm của chính sách quân điền dưới thời Đường?**

- Ưu điểm: Người nông có ruộng để canh tác, năng suất lao động tăng, đảm bảo nguồn lương thực và nguồn thu tô thuế của nhà nước. Kinh tế thời Đường có sự phát triển hơn so với các triều đại trước đó.
- Nhược điểm: Không được thực hiện triệt để, có sự khác nhau giữa các vùng miền khi thực hiện.

**Câu 5: Chứng minh những mầm mống kinh tế tư bản chủ nghĩa đã xuất hiện ở Trung Quốc thời nhà Minh?**

Từ thế kỷ XVI đã xuất hiện mầm mống kinh tế TBCN:

- + Thủ công nghiệp: xuất hiện công trường thủ công, quan hệ chủ - người làm thuê.
- + Thương nghiệp phát triển thành thị mở rộng và phồn thịnh.

Các thành thị mọc lên nhiều và rất phồn thịnh. Bắc Kinh, Nam Kinh không chỉ là trung tâm chính trị mà còn là trung tâm kinh tế lớn.